TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2019/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 82/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân* sự: Anh Lò Văn T sinh năm 1984, địa chỉ: Bản H, xã CC, huyện SM, tỉnh Sơn La và chị Nguyễn Thị V sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn A, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lò Văn T và chị Nguyễn Thị V kết hôn với nhau từ năm 2015. Việc kết hôn là do cả hai cùng tự nguyện, không bên nào bị ai ép buộc. Các bên có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La vào ngày 12/12/2015 và có được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn hai vợ chồng anh T và chị V chung sống hạnh phúc được ba năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chính là do anh T và chị V bất đồng về quan điểm sống dẫn đến nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được và anh chị đã sống ly thân từ tháng 12/2018 cho đến nay. Cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, không ai quan tâm đến ai. Do tình cảm không còn nên cả hai anh chị đều nhất trí đề nghị tòa án công nhận thuận tình cho ly hôn. Tại phiên hòa giải, anh T và chị V vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị V.

[2] Về con chung: Anh T, chị V không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh T, chị V không có tài sản chung, nợ chung.

[4] Về lệ phí tòa án: Anh T nhận nộp lệ phí tòa án là 300.000VNĐ.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn T và chị Nguyễn Thị V nhất trí thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh T, chị V không có con chung.
- Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không có
- Về các vấn đề khác: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lò Văn T chịu nhận toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2016/0002174 ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện MS, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện MS;
- UBND xã CM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Các đương sự:
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lò Thị Chơ